

Bản án số: 62/2024/HS-ST

Ngày 06 tháng 02 năm 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cầm Thị Đóa, bà Hoàng Thị Hội.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 26/01/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1983 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn P, con bà Nguyễn Thị M; chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: có 02 tiền án:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 187/2010/HSST ngày 05/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/7/2016, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 13/9/2010 (Chưa được xoá án tích).

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 05/3/2019 của Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm o, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2023, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 02/5/2019 (Chưa được xoá án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1985, địa chỉ: Bản T, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút, ngày 20/12/2023 tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản Sò Lườn, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Văn M đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29E2-296.60, qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn M đang cất giấu trong túi áo 01 gói nilon màu đen bên trong đựng 10 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine, M khai đó là ma túy tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, cùng 01 xe mô tô biển kiểm soát 29E2-296.60 và giấy chứng nhận đăng ký xe để điều tra, làm rõ.

Ngày 20/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tiến hành xác định khối lượng 10 viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn M được 1,02 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,48 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu M.

Tại Kết luận giám định số 116 ngày 26/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,48 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,02 gam; loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra Nguyễn Văn M khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy, khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 20/12/2023 Nguyễn Văn M mượn xe mô tô biển kiểm soát 29E2-296.60 của em trai ruột là Nguyễn Văn N, rồi điều khiển xe máy từ nhà đến bản A Lá, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu mục đích tìm mua ma túy sử dụng, tại đây M gặp và hỏi mua được 10 viên hồng phiến với giá 200.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết giới thiệu tên là Sóng, có được ma túy Nguyễn Văn M cất giấu trong túi áo

rồi điều khiển xe máy đi về, trên đường về đến bản Sò Lườn, xã Mường Sang thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, truy tố Nguyễn Văn M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 05 năm đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trọng đựng 05 viên nén màu hồng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Nguyễn Văn M.

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả lại cho anh Nguyễn Văn N 01 xe máy biển kiểm soát 29E2-296.60 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không có ý kiến gì tranh luận.

Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Mộc Châu, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Số ma túy bị thu giữ là Methamphetamine có khối lượng 1,02 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết mục đích để sử dụng cho bản thân

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập hồi 20 giờ 05 phút, ngày 20/12/2023; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 116 ngày 26/12/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Về khung hình phạt áp dụng*: Xét thấy tại bản án số 30/2019/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng điểm o “*Tái phạm nguy hiểm*” khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn M 05 năm, 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích. Xác định lần phạm tội này là tình tiết định khung hình phạt do vậy hành vi tàng trữ 1,02 gam Methamphetamine của Nguyễn Văn M đã vi phạm điểm o “*Tái phạm nguy hiểm*”, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có bố để ông Nguyễn Văn Phán là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 05 viên nén màu hồng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Nguyễn Văn M. Xét là vật Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành cùng vật không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 29E-296.60 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn M. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe máy là của anh Nguyễn Văn N (em trai bị cáo), việc bị cáo sử dụng để đi mua ma túy anh N không biết, không có lỗi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả xe cho anh Nguyễn Văn N quản lý, sử dụng là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tự giới thiệu tên là Sóng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn M như M khai nhận, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan điều tra huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra làm rõ. Do đó, buộc Nguyễn Văn M phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn

tù tính từ ngày 20/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trọng đựng 05 viên nén màu hồng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Nguyễn Văn M.

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả 01 xe máy biển kiểm soát 29E2-296.60 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe cho anh Nguyễn Văn N quản lý, sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 06/02/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đào Ngọc Hà

